

Số: 1929 /QĐ-XPFC

Lạng Giang, ngày 14 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG**

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản và số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 3929/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 06/BB-VPHC do ông Hoàng Quốc Việt chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường huyện lập ngày 06/3/2024 đối với ông Hà Văn Thương và hồ sơ, tài liệu kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 599/TTr-TNMT ngày 08/3/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Ông Hà Văn Thương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 01/7/1969

Nghề nghiệp: Lao động Tự do

Nơi ở hiện tại: Thôn Chùa Hà, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Số CCCD: 024069012470; Ngày cấp: 17/12/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính sau: Khai thác khoáng sản (đất san lấp) có tổng diện tích đã khai thác vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,1ha đến dưới 0,5ha; đối với khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường của hộ kinh doanh. **Cụ thể:** Ông Hà Văn Thường được UBND huyện Lạng Giang cấp phép khai thác khoáng sản trong diện tích đất ở và đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có đất ở tại Giấy phép số 959/GP-UBND ngày 19/01/2024 (*cho phép gia hạn thời gian khai thác khoáng sản tại Công văn số 509/UBND-TNMT ngày 29/02/2024*); Diện tích khu vực khai thác 1.150,0m<sup>2</sup>; Trữ lượng đất dư thừa được phép vận chuyển đi 2.530,0m<sup>3</sup>. Trong quá trình thi công, ông Hà Văn Thường đã thực hiện khai thác vượt ra ngoài ranh giới được cấp phép theo Giấy phép. Tổ công tác đình chỉ hành vi vi phạm và tiến hành đo đạc toàn bộ hiện trạng khu vực đã khai thác của hộ gia đình; kết quả xác định được diện tích vi phạm khai thác vượt ra ngoài chỉ giới là 1.257,0m<sup>2</sup>; khối lượng khoáng sản đã khai thác, vận chuyển đi là 1.596,4m<sup>3</sup> (*vị trí khai thác vượt ra ngoài ranh giới được cấp phép thuộc thửa đất số 234 và 166, TĐĐ số 73, loại đất RST, địa chỉ thửa đất: thôn Chùa Hà, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang*).

3. Quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 36/2020/NĐ-CP*), được sửa đổi bổ sung tại Khoản 15 Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 04/2022/NĐ-CP*).

4. Các tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc ông Hà Văn Thường cải tạo, phục hồi môi trường; thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn; áp dụng Điểm a Khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP.

- Ông Hà Văn Thường phải nộp lại số lợi bất hợp pháp trong lĩnh vực khoáng sản do thực hiện vi phạm hành chính quy đổi thành tiền là 31.130.000 đồng (*Ba mươi một triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng*); áp dụng Điểm b Khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP.

Tổng số tiền phải nộp theo hình thức xử phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả là 46.130.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng*). Thủ tục nộp tiền phạt 01 (một) lần.

Yêu cầu ông Hà Văn Thường báo cáo kết quả khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này và gửi phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Tân Thanh để kiểm tra, giám sát.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Hà Văn Thường chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Hà Văn Thường, là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Hà Văn Thường phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Hà Văn Thường không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Hà Văn Thường phải nộp tiền phạt trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Thực hiện nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước huyện Lạng Giang hoặc tại các điểm thu thuộc 4 hệ thống Ngân hàng thương mại (NHTM): VIETINBANK Bắc Giang - Phòng Giao dịch Lạng Giang; AGRIBANK chi nhánh Bắc Giang II - CN huyện Lạng Giang; VIETCOMBANK chi nhánh Bắc Giang- Phòng giao dịch Lạng Giang; LP Bank chi nhánh Bắc Giang - Phòng giao dịch Lạng Giang.

b) Ông Hà Văn Thường có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện để thu và phối hợp thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện Lạng Giang để theo dõi việc nộp tiền xử phạt.

4. Gửi cho Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thực hiện Quyết định xử phạt này, kết quả báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao Quyết định xử phạt này cho ông Hà Văn Thường trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành.

5. Gửi cho UBND xã Tân Thanh phối hợp thực hiện; UBND xã Tân Thanh thực hiện niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND xã Tân Thanh (01 bản)/.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- LĐVP, TH, Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Long**

Quyết định này đã bàn giao trực tiếp cho ông Hà Văn Thường, là người bị xử phạt vào hồi ... giờ, ... phút, ngày .../3/2024.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*